

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**HỆN H**

**TỈNH N**

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 23/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN H, TỈNH A**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hải;

2. Ông Nguyễn Văn Bắc .

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh A.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, tỉnh A tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Ngân Lê H** tên gọi khác: không; sinh ngày: 19 tháng 12 năm 1994, tại: Xã Y, Huyện D, tỉnh A; nơi cư trú: Bản Cặp Chàng, xã Y, Huyện D, tỉnh A; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngân Văn T; con bà: Lâm Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/12/2012 bị Tòa án nhân dân Thành phố V, tỉnh A xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 536/2012/HSST) - Chấp hành xong xong bản án vào năm 2013. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, Ngân Lê H nhận được một cuộc gọi từ số thuê bao điện thoại 0973408462 của một người đàn ông tên Hùng nói "Lên Hưng Nguyên chơi với anh". H trả lời "Em đang bận, hẹn anh tối nay lên chơi". Sau đó H tắt máy và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, H tiếp tục nhận được của Hùng hỏi "Có lên chơi không". H trả lời "Em đang trên đường lên". Qua điện thoại, H chỉ đường cho H lên gặp H. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc mang BKS 37Z6- 5926 đi theo sự chỉ dẫn của Hùng. Khi đi đến khu vực xã C, huyện H, tỉnh A H gặp Hùng đang ngồi trên xe đạp điện đứng giữa đường chờ. Gặp nhau, Hùng hỏi "Giờ anh không có cỏ, có lấy Hêrôin không". H trả lời "Hêrôin cũng được". H đưa cho H 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). H cầm tiền rồi đưa tay chỉ cho H gói Hêrôin Hùng đã bỏ trong bao thuốc lá Thăng Long để ở mép đường cách vị trí H và H đứng khoảng 1 mét. H đi đến vị trí Hùng chỉ thấy có 01 gói thuốc lá Thăng Long màu vàng. Kiểm tra bên trong thấy có một gói Hêrôin nên H cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến cầu H thuộc xóm 4, xã C, huyện H, tỉnh A. H phát hiện có Công an nên H đã vứt gói ma túy cách vị trí H đang đứng khoảng 1m. Hành vi của H đã Tổ công tác Công an huyện H, tỉnh A phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1257/KL-PC09(MT) ngày 03/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Lê H gửi tới giám định đề là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Lê H có khối lượng là 0,14 gam.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-HS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện H, tỉnh A truy tố bị cáo Ngân Lê H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Ngân Lê H đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện vào ngày 27/8/2020 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngân Lê H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Ngân Lê H từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn Công an huyện H, tỉnh A được niêm phong bên trong có chứa chất bột màu trắng được giám định là ma túy; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Phong bì thư bên trong có chiếc điện thoại Iphone 6S.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 27/8/2020 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 27/8/2020 tại địa phận xóm 4, xã C, huyện H, tỉnh A tổ công tác Công an huyện H, tỉnh A bắt quả tang Ngân Lê H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất bột màu trắng.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 1257/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 03/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A kết luận: Mẫu chất bột màu

trắng thu giữ của Ngân Lê H gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Lê H có khối lượng là 0,14g.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi tàng trữ trái phép 0,14gam ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh A truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,14 gam ma túy (Heroine) của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*[4]. Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ:

- 01 gói chất bột màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn Công an huyện H, tỉnh A.

- 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius.

Xét thấy: Phong bì niêm phong dán kín bên trong là chất bột màu trắng, được giám định là Heroine. Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Đối với chiếc điện thoại: Đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc để trao đổi việc mua ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Đối với xe mô tô là của anh Lương Đại Hiệp cho bị cáo mượn và không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Hiệp là đúng quy định pháp luật.

[6]. Liên quan đến vụ án này còn có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh A đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được người này, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Ngân Lê H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Lê H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 27/8/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì công văn Công an huyện H được niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết: "Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Ngân Lê H (1994), trú tại bản Cặp Chàng, xã Y, huyện D, tỉnh A vào ngày 27/8/2020 tại xóm 4, xã huyện H, tỉnh A. Sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại".

+ *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước*: 01 phong bì công văn Công an Hện Hưng Nguyên bên trong có một điện thoại di động Iphone 6, được niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết: "Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Ngân Lê H (SN 1994) trú tại bản Cặp Chàng, xã Y, huyện D, tỉnh A. Sau khi mở niêm phong kiểm tra và niêm phong lại".

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 04/11/2020 giữa Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ngân Lê H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA + VP
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**

